

THÔNG TƯ liên bộ số 26—TT/LB ngày 24-10-1966 quy định về chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế dân lập khi đi học.

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thi hành chỉ thị số 104-TTg/VG ngày 23-8-1965 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác y tế trong tình hình mới, ngành y tế cần phải tích cực đào tạo cán bộ để tăng cường cho mạng lưới y tế ở xã, đảm bảo trong vòng những năm tới có bác sĩ xã, đạt 100% số xã có y sĩ và có y sĩ cho một số hợp tác xã.

Đề động viên và khuyến khích cán bộ y tế xã đi học trong khi hoàn cảnh sinh hoạt gia đình của anh chị em hiện nay còn có khó khăn, để đảm bảo cho anh chị em an tâm học tập sau này về phục vụ xã, theo đề nghị của các địa phương, sau khi đã trao đổi thỏa thuận với Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp (tại công văn số 706-QL/TN ngày 25-5-1966 của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp) và được sự đồng ý của Phủ Thủ tướng, liên bộ Y tế — Tài chính quy định về chế độ đãi ngộ đối với cán bộ y tế dân lập khi đi học như sau.

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐỀ HƯỞNG SINH HOẠT PHÍ VÀ HỌC BỔNG

Những cán bộ y tế xã khi đi học các lớp bác sĩ xã, y sĩ xã được hưởng sinh hoạt phí và học bổng quy định ở phần II trong thông tư này phải có đủ những điều kiện sau đây:

— Phải có đủ tiêu chuẩn về đạo đức tư cách, tinh thần công tác, thâm niên chuyên môn và trình độ văn hóa theo đúng quy định trong các thông tư tuyển sinh hàng năm của Bộ Y tế và phải được Ủy ban hành chính huyện hoặc tương đương trở lên chọn cử đi học;

— Phải tự nguyện và cam đoan sau khi tốt nghiệp ra trường về xã để công tác.

II. CHẾ ĐỘ SINH HOẠT PHÍ VÀ HỌC BỔNG

1. Đối với lớp bác sĩ xã:

a) Những cán bộ y tế xã học ở lớp bác sĩ xã, nếu có thời gian liên tục công tác từ 3 năm trở lên đối với miền xuôi, hoặc 2 năm trở lên đối với miền núi, được hưởng sinh hoạt phí thổng

nhất mỗi tháng là 28 đồng, hoặc 30 đồng ở những nơi có phụ cấp khu vực từ 10% trở lên.

b) Những cán bộ y tế khác chưa có đủ thời gian công tác liên tục nói trên được hưởng học bổng mỗi tháng 22đ.

c) Thời gian công tác liên tục tính từ ngày tốt nghiệp sơ cấp đến ngày vào học (không tính thời gian đi học y sĩ).

2. Đối với các lớp y sĩ xã:

a) Đối với cán bộ y tế xã được cử đi học được cấp học bổng mỗi tháng 22 đồng.

b) Đối với những cán bộ khác ở xã, xã viên hợp tác xã, con xã viên, con cán bộ xã được cử đi học được cấp học bổng mỗi tháng 20đ.

III. CÁC CHẾ ĐỘ KHÁC

1. Chế độ trợ cấp gửi con vườn trẻ: Đối với nữ cán bộ y tế xã khi đi học có con nhỏ dưới 3 tuổi thì Ủy ban hành chính xã và các hợp tác xã cần có những biện pháp tích cực để giúp chị em trong việc gửi con ở gia đình hoặc ở địa phương mình. Nếu vì trường hợp có khó khăn nào đó mà không thể tự khắc phục được phải mang con đến trường thì ban giám hiệu cùng với công đoàn nhà trường có thể giải quyết cho gửi con vào vườn trẻ của nhà trường hoặc cho gửi con ở vườn trẻ dân lập nơi trường ở khoản kinh phí chi về gửi con vườn trẻ do kinh phí đào tạo nhà trường đài thọ.

2. Cán bộ y tế xã được cử đi học được cấp tiền tàu xe, ăn đường trong dịp tựu trường hàng năm và khi tốt nghiệp về xã để công tác nếu là nữ cán bộ y tế đi học được cấp tiền sinh phí như những học sinh, sinh viên thường.

3. Cán bộ y tế xã khi đi học, nếu là người dân tộc miền núi ít người hoặc người dân tộc miền núi ở vùng cao, hàng năm được cấp tiền tàu xe đi về trong dịp nghỉ hè và nghỉ Tết.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Đối với những y sĩ xã đi học lớp bác sĩ xã thì trong thời gian tập trung Ủy ban hành chính địa phương cho thôi hưởng phụ cấp ở xã và có trách nhiệm cử những cán bộ khác thay thế để cho công tác y tế ở xã được phát triển thường xuyên, đều đặn. Những người được cử thay thế được hưởng phụ cấp theo khả năng của họ do Ủy ban hành chính địa phương quyết định, mỗi khi qua từng đợt tập trung, những y sĩ đi học trở về xã thì Ủy ban hành chính địa phương có nhiệm vụ sắp xếp cho anh chị em công tác cũ và cho hưởng suất phụ cấp

của họ trước khi đi học, khi tốt nghiệp bác sĩ sẽ hưởng theo chế độ phụ cấp mới và do một văn bản khác quy định sau.

Riêng đối với những y sĩ xã khi đi học hưởng sinh hoạt phí thống nhất mà bị thấp hơn nhiều so với mức phụ cấp khi công tác ở xã, nếu gia đình có khó khăn thì Ủy ban hành chính địa phương xét đề trợ cấp phần chênh lệch.

Ủy ban hành chính địa phương và các hợp tác xã cần xét hoàn cảnh cụ thể của mỗi người để có những sự chiếu cố trong việc điều hòa lương thực, điều hòa công diêm trong các hợp tác xã, nếu gia đình họ thực sự có khó khăn thì có thể đề nghị Ủy ban hành chính cấp trên trợ cấp, để anh chị em được an tâm học tập cho đến khi tốt nghiệp ra trường.

Các khoản kinh phí chi về đào tạo cán bộ, nếu ở các trường đã phân cấp cho địa phương thì do ngân sách của Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành đài thọ, nếu ở các trường trực thuộc Bộ Y tế thì do các trường đài thọ.

Thông tư này thi hành cho cả những học sinh các lớp y sĩ xã đã tuyển vào từ niên khóa 1965-1966 trở về trước và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trong khi thi hành nếu có những trở ngại khó khăn xin phản ảnh về liên bộ để nghiên cứu giải quyết.

Hà-nội, ngày 24 tháng 10 năm 1966

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

NGUYỄN ĐỨC THẮNG

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

LIÊN BỘ TÀI CHÍNH — NÔNG NGHIỆP

THÔNG TƯ liên bộ số 029 — CV/LB

ngày 30-11-1966 hướng dẫn việc cải tiến quản lý tài vụ trong cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã.

Kính gửi: Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và khu vực Vĩnh-linh,

Qua cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật lần thứ nhất ở đồng bằng và trung du, nhiều hợp tác xã đã phát

động cán bộ, xã viên kiểm tra thanh toán tài chính, xác định vốn liếng, tài sản của hợp tác xã, đã phát hiện và đưa ra xã viên giải quyết nhiều vụ lợi dụng, tham ô và đã thu hồi về cho hợp tác xã một số tiền, thóc khá lớn. Mặt khác đã quy định các chế độ (nội quy) quản lý kế toán và tài vụ, lập kế hoạch thu chi tài vụ và chỉnh đốn sổ sách kế toán. Sau cuộc vận động, một số hợp tác xã đã tổ chức thực hiện những nguyên tắc, chế độ, biện pháp đã đề ra, bước đầu đưa công tác quản lý kế toán tài vụ vào nề nếp, làm cho xã viên phấn khởi, tin tưởng hợp tác xã hơn, góp phần phát huy thắng lợi cuộc vận động đầy mạnh sản xuất nông nghiệp.

Tuy nhiên, ở một số hợp tác xã khác, khi tiến hành cuộc vận động, chưa chú ý phát động tư tưởng cán bộ, xã viên kiểm tra, thanh toán tài chính, hoặc chỉ làm qua loa chiếu lệ, không nắm được tình hình tài sản, vốn liếng của hợp tác xã, không xây dựng được chế độ quản lý tài vụ và kế hoạch thu chi tài vụ; sau đợt vận động, một số hợp tác xã không tổ chức thực hiện những nguyên tắc, chế độ và kế hoạch đã đề ra, thậm chí còn đề xây ra những vụ tham ô, lợi dụng. Những thiếu sót kể trên đã hạn chế kết quả của cuộc vận động, ảnh hưởng không tốt đến tinh thần làm chủ và tính tích cực sản xuất của xã viên.

Chi thị của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục một bước mới cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã đã nhấn mạnh là cần coi trọng việc quản lý tài vụ, hướng dẫn sử dụng tốt vốn của hợp tác xã, thực hiện chế độ tài chính công khai, kiên quyết chống tệ tham ô lãng phí. Chấp hành chi thị đó, trong đợt một, vòng hai của cuộc vận động ở đồng bằng và trung du, nhiều tỉnh đã tập trung cán bộ biết nghiệp vụ kế toán tài vụ xuống giúp đỡ các hợp tác xã, tổ chức kiểm tra tài chính, chấn chỉnh công tác quản lý kế toán tài vụ. Nhưng, phần vì chưa quán triệt sâu sắc tinh thần chi thị của Ban Bí thư Trung ương, phần vì chưa có biện pháp công tác thích hợp, nên ở một số địa phương, còn có hiện tượng coi nhẹ yêu cầu cải tiến công tác quản lý kế toán tài vụ của hợp tác xã, vì hợp tác xã chưa được giúp đỡ, hướng dẫn nên chưa kiểm tra, thanh toán tài chính được đầy đủ và rõ ràng, chưa nắm được vốn liếng tài sản của mình, những vấn đề mắc mứu về tài chính chưa được đưa ra quần chúng bàn bạc giải quyết dứt khoát, nên xã viên còn thắc mắc, ảnh hưởng đến sản xuất, một số hợp tác xã khác, tuy đã thanh toán tài chính nhưng chưa chú ý xây dựng và thực hiện kế hoạch thu chi tài vụ, quy định và thực hiện chế